TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 190/2017/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 05 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 269/2017/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn T, sinh năm 1990
Địa chỉ: ấp R, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Phan Kim H, sinh năm 1990
Địa chỉ: ấp R, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn T với chị Phan Kim H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn T với chị Phan Kim H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phan Kim H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phan Bảo N, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2015.

Sau khi ly hôn, anh Phan Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phan Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Phan Bảo N mỗi tháng 700.000 đồng, cấp cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Phan Văn T và chị Phan Kim H tự nguyện thỏa thuận, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung phải thu, phải trả: Anh Phan Văn T và chị Phan Kim H xác định không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Anh Phan Văn T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2015/ 0010299, ngày 07 tháng 6 năm 2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu, anh T đã nộp đủ án phí. Chị Phan Kim H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Trang